

Số: 406/TB-ĐHSP-SĐH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2018

THÔNG BÁO

LỚP HOÀN CHỈNH KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH

- Kính gửi: - Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh;
- Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông tại Tp. HCM;
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tại Tp. HCM;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT Tp. HCM;
- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện Tp. HCM.

Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh thông báo **Lớp hoàn chỉnh kiến thức chuyên ngành Quản lý Giáo dục** cho các học viên chuẩn bị thi vào Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng

Học viên đã tốt nghiệp đại học các hệ đào tạo các chuyên ngành không thuộc chuyên ngành *Quản lý giáo dục* và có nguyện vọng dự thi tuyển vào Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản lý giáo dục thuộc Đề án “Quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2020 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh” theo Công văn số 4485/GDĐT-TC ngày 27/12/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. Hồ Chí Minh về việc lớp thạc sĩ Quản lý giáo dục năm 2018.

2. Nội dung chương trình

Stt	Học phần	Số TC
1	Tâm lý học đại cương	2
2	Giáo dục học đại cương	2
3	Lịch sử các tư tưởng giáo dục	2
4	Đại cương về khoa học quản lý	2
5	Khoa học quản lý giáo dục	2
6	Quản lý hoạt động dạy học	2
7	Quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	2
Tổng cộng		14

3. Điều kiện xét miễn học các học phần

3.1. Để được xét miễn học phần, giảm học phí trong chương trình hoàn chỉnh kiến thức chuyên ngành Quản lý giáo dục, học viên cần nộp bản sao các giấy tờ sau đây (có thị thực):

- Bảng điểm và bằng tốt nghiệp đại học,
- Bảng điểm và chứng chỉ bồi dưỡng về quản lý và quản lý giáo dục,
- Bảng điểm và văn bằng, chứng chỉ khác có liên quan đến việc xét miễn học các học phần.

3.2. Các học phần được xét miễn phải: có điểm đạt từ 5 trở lên, tương đương số tín chỉ hoặc số tiết, thời gian cấp bằng điểm từ năm 2009 đến nay.

3.3. Đối với những học viên đã học đạt các học phần có tên gần giống với tên các học phần yêu cầu và số giờ học gần tương đương, Trường sẽ xem xét và thông báo kết quả cụ thể cho học viên biết trước khi bắt đầu khóa học bổ sung kiến thức.

3.4. Học viên được miễn học phần nào sẽ được giảm học phí tương ứng: số tín chỉ x số tiền/1 tín chỉ.

4. Thời gian, địa điểm và học phí

4.1. Thời gian

- Đăng kí và nộp hồ sơ: từ ngày 05.03.2018 đến ngày 23.03.2018 (tại Phòng Sau đại học (C.103), Trường ĐHSP Tp. HCM – 280 An Dương Vương).

- Lịch học: Các buổi tối thứ 2 đến thứ 6 và cả ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần.

+ Buổi sáng: Từ 7^h30 đến 11^h30

+ Buổi chiều: Từ 13^h30 đến 17^h00

+ Buổi tối: Từ 17^h30 đến 21^h30

- Ngày khai giảng: 17^h30, thứ 2, ngày 16.03.2018 tại phòng C.713.

4.2. Địa điểm học: 280 An Dương Vương, P.4, Q.5, Tp. Hồ Chí Minh.

4.3. Học phí: 500.000 đồng/1 tín chỉ /1 học viên.

- Học viên đóng học phí tại phòng Kế hoạch Tài chính (Phòng A.207 gặp cô Dương) hoặc có thể đóng qua ngân hàng theo thông tin sau:

+ Tên tài khoản: Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Số tài khoản: 1606201049682 NHNN&PTNT CN An Phú

+ Nội dung: Họ và tên, CD QLGD SDH, Số điện thoại

(VÍ DỤ: LÊ TRỌNG NGHĨA, CD QLGD SDH, 0908XXXX)

5. Hồ sơ đăng ký học gồm:

- 01 phiếu đăng ký học (theo mẫu);
- 01 bản sao có công chứng bằng điểm và bằng tốt nghiệp đại học;
- 01 Bảng điểm và chứng chỉ bồi dưỡng về quản lý và quản lý giáo dục;
- 01 (mỗi loại) Bảng điểm và văn bằng, chứng chỉ khác có liên quan đến việc xét miễn học các học phần;
- 02 ảnh 3 x 4 cm (dán vào phiếu đăng ký học).

6. Giấy chứng nhận: Kết thúc khóa học những học viên tích lũy đủ các học phần quy định sẽ được Trường Đại học sư phạm Tp. HCM cấp Giấy chứng nhận “Hoàn chỉnh kiến thức Quản lý giáo dục”.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KH-TC, Khoa KHGD;
- Lưu : P.TCHC, SDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Huỳnh Văn Sơn

Ghi chú: Để biết thêm thông tin xin liên hệ trực tiếp với Phòng Sau đại học, Trường ĐHSP Tp. HCM.

- Địa chỉ : Các phòng C.103, 280 An Dương Vương, Q5, Tp. HCM.
- Điện thoại : 02.88391077 hoặc 02. 88352020-182, 0989.002.337 (Thanh) – 01666.1234.32 (Hải)
- Website : <http://hcmup.edu.vn/?site=14>
- Email : phongsdh@hcmup.edu.vn; donamthanh@yahoo.com; nguyenchunghaisp@gmail.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC
CHƯƠNG TRÌNH HOÀN CHỈNH KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ GIÁO DỤC
(DÀNH CHO SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH)

Họ và tên (*viết chữ in hoa*) :

Giới tính : Nam ☐ Nữ ☐

Ngày sinh : ngày tháng năm

Nơi sinh : (*ghi đúng tỉnh hoặc thành phố nơi được sinh ra*)

Điện thoại :

Email :

Địa chỉ liên hệ :

.....

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 201...

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(*kí và ghi rõ họ tên*)

Dán ảnh

3 x 4

Dán ảnh

3 x 4

PHỤ LỤC

Danh mục các ngành gần, ngành khác với ngành Quản lý giáo dục

Mã ngành	Tên ngành
1. NGÀNH GẦN	
511402	Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên
52220342	Quản lý văn hoá
52220343	Quản lý thể dục thể thao
52310205	Quản lý nhà nước
52310401	Tâm lý học
52310403	Tâm lý học giáo dục
52340401	Khoa học quản lý
52340404	Quản trị nhân lực
52340405	Hệ thống thông tin quản lý
52340406	Quản trị văn phòng
2. NGÀNH KHÁC	
5221	Nghệ thuật
522101	Mỹ thuật
522102	Nghệ thuật trình diễn
522103	Nghệ thuật nghe nhìn
522104	Mỹ thuật ứng dụng
5222	Nhân văn
522201	Ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam
522202	Ngôn ngữ và văn hoá nước ngoài
522203	Nhân văn khác
5231	Khoa học xã hội và hành vi
523101	Kinh tế học
523102	Khoa học chính trị
523103	Xã hội học và Nhân học
523105	Địa lý học
5232	Báo chí và thông tin
523201	Báo chí và truyền thông
523202	Thông tin - Thư viện
523203	Văn thư - Lưu trữ - Bảo tàng
523204	Xuất bản - Phát hành
5234	Kinh doanh và quản lý

523401	Kinh doanh
523402	Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm
523403	Kế toán – Kiểm toán
5238	Pháp luật
523801	Luật
5242	Khoa học sự sống
524201	Sinh học
524202	Sinh học ứng dụng
5244	Khoa học tự nhiên
524401	Khoa học vật chất
524402	Khoa học trái đất
524403	Khoa học môi trường
5246	Toán và thống kê
524601	Toán học
524602	Thống kê
5248	Máy tính và công nghệ thông tin
524801	Máy tính
524802	Công nghệ thông tin
5251	Công nghệ kỹ thuật
525101	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng
525102	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
525103	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông
525104	Công nghệ hoá học, vật liệu, luyện kim và môi trường
525106	Quản lý công nghiệp
5252	Kỹ thuật
525201	Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật
525202	Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông
525203	Kỹ thuật hoá học, vật liệu, luyện kim và môi trường
525204	Vật lý kỹ thuật
525205	Kỹ thuật địa chất, địa vật lý và trắc địa
525206	Kỹ thuật mỏ
5254	Sản xuất và chế biến
525401	Chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống
525402	Sản xuất, chế biến sợi, vải, giày, da
525403	Sản xuất, chế biến khác
5258	Kiến trúc và xây dựng
525801	Kiến trúc và quy hoạch

525802	Xây dựng
525803	Quản lý xây dựng
5262	Nông, lâm nghiệp và thủy sản
526201	Nông nghiệp
526202	Lâm nghiệp
526203	Thủy sản
5264	Thú y
526401	Thú y
5272	Sức khỏe
527201	Y học
527202	Y học cổ truyền
527203	Dịch vụ y tế
527204	Dược học
527205	Điều dưỡng, hộ sinh
527206	Răng - Hàm - Mặt
527207	Quản lý bệnh viện
5276	Dịch vụ xã hội
527601	Công tác xã hội
5281	Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân
528102	Khách sạn, nhà hàng
528105	Kinh tế gia đình
5284	Dịch vụ vận tải
528401	Khai thác vận tải
5285	Môi trường và bảo vệ môi trường
528501	Kiểm soát và bảo vệ môi trường
528502	Dịch vụ an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp
5286	An ninh, Quốc phòng
528601	An ninh và trật tự xã hội
528602	Quân sự